TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 40/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Như Xuân, ngày 19 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị L - Sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Vi Văn Ch - Sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn Ch C, xã Th Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị L và anh Vi Văn Ch.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Chị Vi Thị L và anh Vi Văn Ch thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Vi Đình Th, giới tính: Nam, sinh ngày: 06/11/2007. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay cháu đang sống cùng anh chị tại thôn Ch C, xã Th Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Giao cháu Vi Đình Th cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05/2023 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

** Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Vi Thị L và anh Vi Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí*: Chị Vi Thị L chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng chị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021/0008343 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Vi Văn Ch không phải chịu tiền án phí dân sự - HNGĐ sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Th Q, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng